

## **BỘ NỘI VỤ**

## **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

### **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BNV-TH

V/v hướng dẫn triển khai thực hiện  
Nghị định 98/2014/NĐ-CP và tiếp tục  
rà soát, hoàn thiện báo cáo

*Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2020*

Kính gửi:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình tại Công văn số 3825/VPCP-QHĐP ngày 15/5/2020 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 98/2014/NĐ-CP ngày 24/10/2014 của Chính phủ quy định việc thành lập tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội tại doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế (sau đây viết tắt là Nghị định số 98/2014/NĐ-CP), Bộ Nội vụ đề nghị các bộ, ngành, đoàn thể liên quan và địa phương tiếp tục thực hiện Nghị định số 98/2014/NĐ-CP và rà soát, hoàn thiện báo cáo, cụ thể như sau:

### **I. Về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định 98/2014/NĐ-CP**

Các bộ, ngành, đoàn thể liên quan và địa phương tiếp tục triển khai, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nội dung của Nghị định số 98/2014/NĐ-CP, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ, giải pháp cụ thể sau:

#### 1. Nhóm giải pháp liên quan đến công tác quản lý nhà nước:

Ngoài việc tiếp tục hoàn thiện và đồng bộ pháp luật liên quan đến quy định việc thành lập tổ chức Đảng, các tổ chức chính trị - xã hội tại doanh nghiệp; tập trung thực hiện công tác phổ biến, tuyên truyền, phối hợp, đôn đốc, vận động, thanh tra, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, khen thưởng, ... Thực hiện tốt giải pháp sau:

a) Xây dựng Kế hoạch hướng dẫn thành lập tổ chức Đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp mang tính chiến lược dài hạn để hướng dẫn thực hiện thống nhất, đồng bộ và tập trung nguồn lực thực hiện;

b) Tổ chức hội nghị, hội thảo, tuyên truyền, phổ biến, diễn đàn, đối thoại về chủ đề thành lập tổ chức Đảng, đoàn thể tại doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế để định hướng, khuyến khích và hỗ trợ các doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp tự giác thành lập;

c) Thay đổi cách tiếp cận và giải quyết các vấn đề liên quan đến việc thành lập tổ chức Đảng, đoàn thể tại doanh nghiệp theo hướng phù hợp với tính chất, điều kiện của từng loại hình doanh nghiệp, gắn với điều kiện phát triển của khu vực có khu chế xuất, khu công nghiệp;

d) Tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học đối với quy định thành lập tổ chức trong doanh nghiệp, nhất là nội dung Việt Nam mới gia nhập Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), trong đó có quy định thành lập tổ chức đại diện cho người lao động. Ngoài tổ chức Đảng, các tổ chức chính trị - xã hội, cần mở rộng công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt việc thành lập tổ chức đảng, đoàn thể tại doanh nghiệp để các cơ quan như: Dân vận, Mặt trận, Tuyên giáo, Ngoại giao, ... tham gia hướng dẫn, đôn đốc việc thành lập theo quy định.

## 2. Nhóm giải pháp về bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội:

a) Tăng cường công tác phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn phần tử xấu lợi dụng thành lập tổ chức Đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp để vu cáo, xuyên tạc, tập hợp người lao động phản đối quy định pháp luật và không thực hiện nghiêm nghĩa vụ công dân;

b) Phát động phong trào doanh nghiệp chung tay tháo gỡ khó khăn và phát triển kinh tế - xã hội, thành lập tổ chức nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động;

c) Tăng cường công tác của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp, tổ chức Đảng, đoàn thể trong việc hướng dẫn, đôn đốc thành lập tổ chức Đảng, các tổ chức chính trị - xã hội tại doanh nghiệp.

d) Nghiên cứu, hướng dẫn và khuyến khích chủ doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế là đảng viên, tham gia vào các tổ chức chính trị - xã hội, đồng thời nghiên cứu, đề xuất mô hình một số doanh nghiệp lớn có đông người lao động cần bố trí cán bộ đoàn thể cấp trên cơ sở xuống hoạt động chuyên trách tại doanh nghiệp,...

## 3. Nhóm giải pháp về kinh tế, văn hóa - xã hội:

Thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Trong quá trình thực hiện việc thành lập tổ chức Đảng, đoàn thể tại doanh nghiệp cần chú ý:

a) Xây dựng tổ chức cơ sở Đảng, đoàn thể ngay chính trong doanh nghiệp; đổi mới phương thức hoạt động của tổ chức Đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp đủ sức hấp dẫn để thu hút đoàn viên, hội viên tham gia và phát huy vai trò, trách nhiệm nòng cốt đảng viên, đoàn viên trong doanh nghiệp;

b) Bảo đảm sự công bằng, dân chủ, công khai, minh bạch trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, có cơ chế động viên, khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp tổ chức các hoạt động sinh hoạt của tổ chức Đảng, đoàn thể;

c) Đối với khu công nghiệp, khu chế xuất tập trung đông người lao động đã hình thành tổ chức Đảng, đoàn thể trong khu công nghiệp, khu chế xuất chú ý lấy nòng cốt là những tổ chức đã được thành lập nhằm tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn để người lao động hiểu và tự nguyện tham gia;

d) Nhân rộng mô hình thành lập tổ chức Đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp hoạt động ổn định, phát triển để các loại hình doanh nghiệp học hỏi kinh nghiệm thành lập cho phù hợp;

e) Kịp thời chấn chỉnh các biểu hiện ngăn cản việc thành lập và tham gia của người lao động trong tổ chức Đảng, đoàn thể hoặc lợi dụng tổ chức Đảng, đoàn thể để bóc lột sức lao động.

## 4. Nhóm giải pháp về đối ngoại:

a) Chủ động thực hiện công tác tuyên truyền đối ngoại, bao gồm tuyên truyền cho chủ doanh nghiệp là người nước ngoài vào Việt Nam thành lập doanh nghiệp sử dụng nhân công lao động cả trong nước và người nước ngoài biết và hiểu đúng vị trí, vai trò của việc thành lập tổ chức Đảng, đoàn thể nhằm mục đích bảo đảm hoạt động ổn định của doanh nghiệp, đồng thời bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động;

b) Thực hiện nội dung Việt Nam đã gia nhập Công ước số 105 của Tổ chức Lao động Quốc tế về xóa bỏ lao động cưỡng bức; Công ước số 87 của Tổ chức Lao động Quốc tế về quyền tự do hiệp hội theo lộ trình và Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương và các văn bản liên quan khác.

## **II. Về việc hoàn thiện Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị định 98/2014/NĐ-CP**

Đến ngày 31/12/2019, Bộ Nội vụ nhận được Báo cáo và Phụ lục số liệu của 14 bộ, ngành và 49/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (*danh sách gửi kèm theo*). Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình giao Bộ Nội vụ cập nhật đầy đủ số liệu thông tin về việc thành lập các tổ chức trước và sau khi Nghị định 98/2014/NĐ-CP có hiệu lực; tổng hợp đầy đủ báo cáo của các địa phương, ý kiến của các doanh nghiệp liên quan; làm rõ hạn chế, nguyên nhân và đề xuất giải pháp phù hợp; trên cơ sở đó hoàn thiện Báo cáo kết quả 5 năm thực hiện Nghị định 98/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ.

Để kịp thời thực hiện thực hiện nhiệm vụ nêu trên, Bộ Nội vụ đề nghị các bộ, ngành liên quan và địa phương rà soát báo cáo, số liệu gửi kèm theo và hoàn chỉnh báo cáo và gửi về Bộ Nội vụ (qua Vụ tổng hợp) trước **ngày 30/6/2020** để hoàn chỉnh Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị định số 98/2014/NĐ-CP, trình Thủ tướng Chính phủ theo quy định./.

(*Trường hợp cần thông tin trao đổi, đề nghị liên hệ với đồng chí Trần Xuân Hiền, Phó Vụ Trưởng Vụ Tổng Hợp, Bộ Nội vụ, số điện thoại: 0981899989*)

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Ban Dân vận Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng (Vụ TH);
- Văn phòng Chính phủ (Vụ QHĐP, TH);
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;
- Trung ương Hội Nông dân Việt Nam;
- Trung ương đoàn Thanh niên Cộng sản HCM;
- Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam;
- Trung ương Hội cựu chiến binh Việt Nam;
- Đảng ủy khối doanh nghiệp Trung ương;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp VN;
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân (để báo cáo);
- Thứ trưởng Triệu Văn Cường;
- Lưu: VT, Vụ TH.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Triệu Văn Cường**

## **BỘ NỘI VỤ**

### **ĐỊA PHƯƠNG CHƯA GỬI BÁO CÁO SỐ LIỆU**

*(Tính đến ngày 31/12/2019)*

*(Kèm theo Công văn số ...../BNV-TH ngày .... /5/2020 của Bộ Nội vụ)*

---

### **Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

*(Gửi đồng thời Ủy ban nhân dân và Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố)*

1. Bà Rịa - Vũng Tàu;
2. Bình Định (thiếu số liệu phụ lục kèm theo);
3. Cà Mau (thiếu số liệu phụ lục kèm theo);
4. Gia Lai;
5. Hà Tĩnh;
6. Hải Dương;
7. Điện Biên;
8. Đắk Nông;
9. Kon Tum;
10. Phú Yên;
11. Thái Bình;
12. Thái Nguyên;
13. Tây Ninh;
14. Vĩnh Long./.